

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48/2013/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý an toàn và ngăn ngừa ô nhiễm trong khai thác tàu biển

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý an toàn và ngăn ngừa ô nhiễm trong khai thác tàu biển.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý an toàn và ngăn ngừa ô nhiễm trong khai thác tàu biển.

Mã số đăng ký: QCVN 71:2013/BGTVT

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2014.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng

QCVN 71:2013/BGTVT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ NGĂN
NGỪA Ô NHIỄM TRONG KHAI THÁC
TÀU BIỂN**

*National Technical Regulation on Management for Safe Operation of
Ships and for Pollution Prevention*

Lời nói đầu

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý an toàn và ngăn ngừa ô nhiễm trong khai thác tàu biển, QCVN 71:2013/BGTVT do Cục Đăng kiểm Việt Nam biên soạn Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành theo Thông tư số 48/2013/TT-BGTVT ngày 06 tháng 12 năm 2013.

QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ NGĂN NGỪA Ô NHIỄM TRONG KHAI THÁC TÀU BIỂN

Management for Safe Operation of Ships and for Pollution Prevention

Mục lục

Phần I. QUY ĐỊNH CHUNG

- 1.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- 1.2. Tài liệu viện dẫn và giải thích từ ngữ
- 1.3. Các yêu cầu về quản lý an toàn
- 1.4. Chứng nhận
- 1.5. Duy trì chứng nhận

Phần II. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

Mục 1. Các yêu cầu đối với Hệ thống quản lý an toàn

Chương 1. Quy định chung

- 1.1. Quy định chung

Chương 2. Chính sách an toàn và bảo vệ môi trường

- 2.1. Ban hành chính sách
- 2.2. Thực hiện chính sách

Chương 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty

- 3.1. Thông báo về chủ thể quản lý tàu
- 3.2. Tổ chức của Công ty
- 3.3. Đảm bảo nguồn lực

Chương 4. Người phụ trách (DP)

- 4.1. Trách nhiệm và quyền hạn của Người phụ trách
- 4.2. Yêu cầu đối với Người phụ trách

Chương 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Thuyền trưởng

- 5.1. Trách nhiệm
- 5.2. Quyền hạn

Chương 6. Nguồn lực và nhân lực

- 6.1. Thuyền trưởng
- 6.2. Thuyền viên
- 6.3. Làm quen và hướng dẫn nghiệp vụ
- 6.4. Năng lực, kinh nghiệm và hiểu biết luật pháp
- 6.5. Đào tạo
- 6.6. Ngôn ngữ làm việc và trao đổi thông tin

Chương 7. Triển khai các kế hoạch hoạt động trên tàu**Chương 8. Sẵn sàng ứng phó tình huống khẩn cấp**

8.1. Xác định tình huống khẩn cấp

8.2. Thực tập và diễn tập ứng phó

8.3. Sẵn sàng ứng phó

Chương 9. Báo cáo và phân tích sự không phù hợp, tai nạn và tình huống nguy hiểm

9.1. Báo cáo và phân tích

9.2. Khắc phục và phòng ngừa

Chương 10. Bảo dưỡng tàu và trang thiết bị

10.1. Quy trình bảo dưỡng

10.2. Thực hiện bảo dưỡng

10.3. Các thiết bị thiết yếu

10.4. Hệ thống kế hoạch bảo dưỡng

Chương 11. Tài liệu

11.1. Quy trình kiểm soát tài liệu và dữ liệu

11.2. Thực hiện quản lý tài liệu

11.3. Sổ tay quản lý an toàn

Chương 12. Kiểm tra, soát xét và đánh giá của Công ty

12.1. Đánh giá nội bộ

12.2. Soát xét Hệ thống quản lý an toàn

12.3. Quy trình thực hiện đánh giá nội bộ

12.4. Đánh giá viên nội bộ

12.5. Xử lý kết quả

12.6. Hành động tiếp theo

Mục 2. Các yêu cầu về đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn**Chương 1. Quy định chung**

1.1. Phạm vi áp dụng

1.2. Mục đích

1.3. Yêu cầu đối với đánh giá Hệ thống quản lý an toàn

Chương 2. Quá trình đánh giá chứng nhận

2.1. Các loại hình đánh giá

2.2. Đánh giá lần đầu để cấp giấy chứng nhận

2.3. Đánh giá hàng năm để xác nhận Giấy chứng nhận phù hợp

- 2.4. Đánh giá trung gian để xác nhận Giấy chứng nhận quản lý an toàn
- 2.5. Đánh giá để cấp mới giấy chứng nhận
- 2.6. Đánh giá bổ sung
- 2.7. Đánh giá sơ bộ
- 2.8. Các bước đánh giá quản lý an toàn

Phần III. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

- 1. Giấy chứng nhận phù hợp và Giấy chứng nhận quản lý an toàn**
- 2. Giấy chứng nhận tạm thời**
- 3. Mẫu giấy chứng nhận**
- 4. Thủ tục cấp giấy chứng nhận**

Phần IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

- 1. Trách nhiệm của Công ty**
- 2. Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam**
- 3. Kiểm tra thực hiện của Bộ Giao thông vận tải**

Phần V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phụ lục A. Mẫu giấy chứng nhận DOC

Phụ lục B. Mẫu giấy chứng nhận SMC

Phụ lục C. Mẫu giấy chứng nhận I_DOC

Phụ lục D. Mẫu giấy chứng nhận I_SMC